

10/3/21

DAILY MORNING

VN-Index điều chỉnh xuống quanh
1160 điểm



	10/3	% Sáng 10/3	9/3	% Ngày 9/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,161.97	-0.54%	-2.08%	9.97%
S&P 500			3,875.44	1.42%	0.13%	0.10%
S&P500 Futures	3,871.75	-0.04%	3,873.30	1.41%	1.44%	-0.22%
Shanghai			3,359.29	-1.82%	-4.26%	-3.55%
Euro Stoxx			3,786.05	0.61%	2.11%	3.56%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- OECD dự báo kinh tế thế giới tăng 5.6% và 4% lần lượt trong 2021 và 2022 (vs. 4.2% và 3.7% trong báo cáo tháng 12). Kinh tế Mỹ được dự báo tăng lần lượt 6.5% và 4% (vs. 3.2% và 3.5%). Kinh tế Trung Quốc dự báo tăng 7.8% (vs. 8%) và 4.9%. Kinh tế Châu Âu dự báo tăng 3.9% và 3.8% (vs. 3.6% và 3.3%) - Lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm tại Mỹ giảm về mức 1.543%. Chênh lệch lợi suất tín phiếu chính phủ hai năm – mười năm giảm về mức 1.374%.	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4000
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

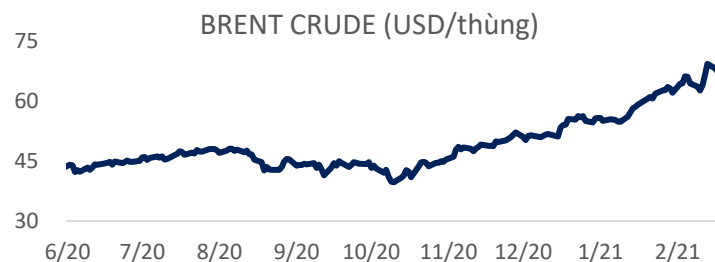


Nguồn: Bloomberg, BSC

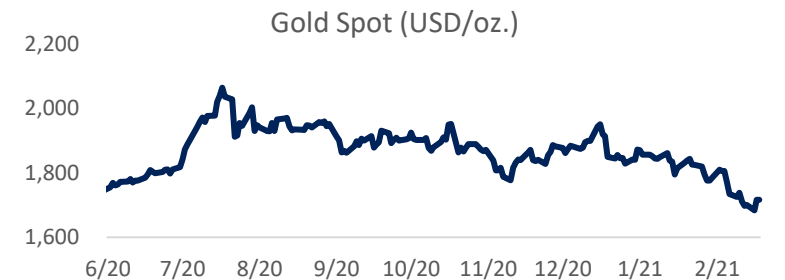
Mặt hàng	Đơn vị	10/3	% Sáng 10/3	9/3	% 9/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	63.98	-0.05%	64.01	-1.60%	4.41%	12.84%	PVD, PVT	GAS, BSR
BRENT CRUDE	USD/bbl.			67.52	-1.06%	7.69%	14.29%	PVD, PVT	GAS, BSR
GASOLINE	USd/gal.	204.87	-0.07%	205.02	0.07%	4.96%	0.17	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,715.91	-0.01%	1716.10	1.93%	0.27%	-6.28%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.99	0.20%	25.94	3.22%	-0.42%	-4.71%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,440.00	0.44%	1433.75	0.00%	1.95%	5.17%	HKB	DBC, QNS
WHEAT	USd/bu.	656.50	1.55%	646.50	0.00%	-1.46%	2.38%		AFX
MILK	USD/cwt			16.40	0.31%	0.37%	2.44%	VNM, GTN, QNS	KDC
RUBBER	JPY/kg	270.70	-0.81%	272.90	0.74%	3.72%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			15.90	-1.85%	-3.23%	3.79%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			130.40	0.97%	-2.58%	3.37%	CTP, DLG	VCF, CTP
LME COPPER	USD/MT			8779.50	-2.43%	-4.26%	10.96%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,598.00	-2.42%	4712.00	-1.40%	-5.08%	8.24%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2168.50	-0.12%	-1.94%	7.59%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,036.00	-5.65%	1098.00	-4.15%	-10.07%	4.75%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			82.55	2.55%	-2.77%	-0.24%	HLC, NBC, TNT, THT	HT1, BCC, PPC, POW

Ghi chú: USd = US Cent

- Vàng tăng mạnh chủ yếu bởi lợi suất tín phiếu chính phủ mười năm điều chỉnh giảm.



Nguồn: Bloomberg, BSC

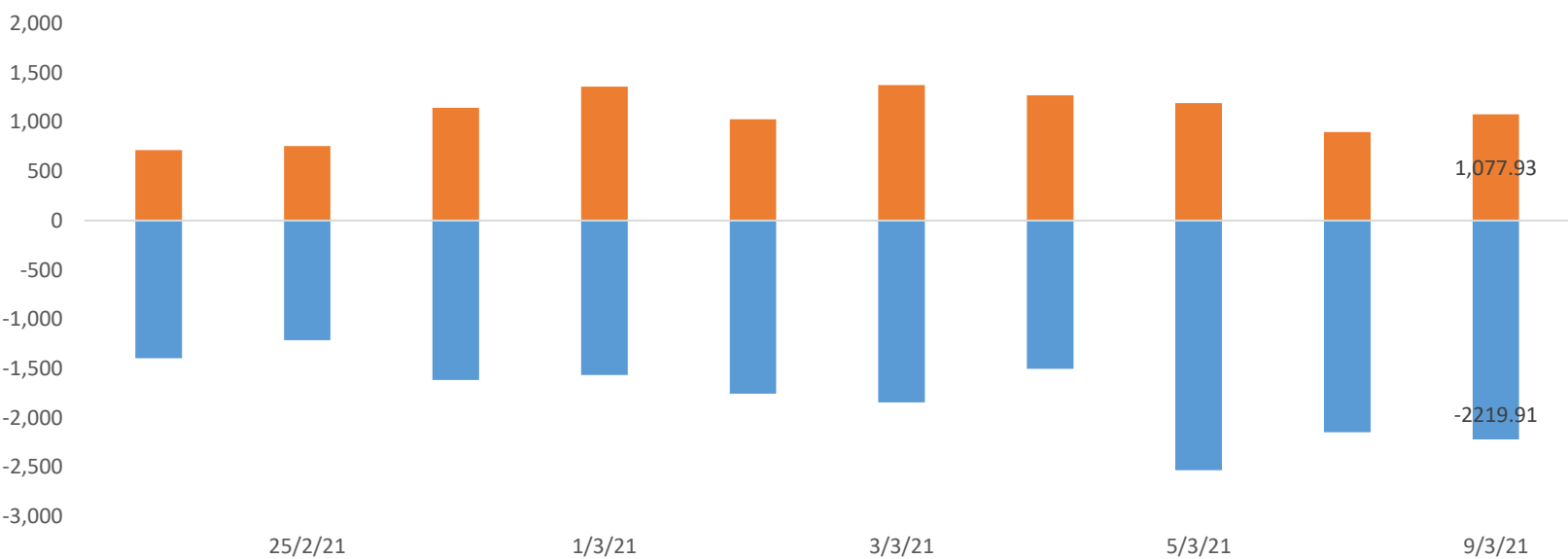


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF E1 nổi dài 14 phiên giảm, Diamond tăng quy mô phiên 19

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	471.9	17.5	0	-0.1%		0.0	0.0	5.3	ETF E1 giảm quy mô; Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại. Khối ngoại bán ròng ở tất cả các nước trong khu vực.
FTSE	397.9	37.3	0	-0.6%		0.0	0.2	4.2	
iShare	427.8	29.4	0	-0.9%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	346.1	0.8	-5.2	0.8%	-4.4	-14.8	-44.5	-6.5	
FUEVFN30	383.2	0.8	0.7	0.9%	0.6	5.5	65.5	198.5	
FUESSVFL	81.1	0.7	0.0	0.7%	0.0	0.5	11.3	23.5	
FUESSVN30	3.3	0.6	0.0	0.5%	0.0	0.0	0.2	0.2	
FUEMAVN30	17.7	0.6	0.0	0.0%	0.0	0.8	3.3		
VN100	3.9	0.7	0.0	-0.3%	0.0	0.0	0.0	0.0	
KIM	171.4	14.9	0.0	-1.0%	0.0	0.0	-23.5	-57.4	
PREMIA	27.2	11.3	0	-0.1%	0.0	-1.1	-1.1	1.6	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-53.07	-106.16	-240.47
ASEAN4*	-213.46	-114.41	-280.19
Ấn Độ	-164.68	-164.68	585.34
Đài Loan	-168.33	-794.23	-3579.55
Hàn Quốc	-47.99	-698.90	-1815.22
Nhật Bản		(4,265.75)	4159.70
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-5.51	
Thái Lan		10.67	
Singapore		-5.51	
Phillippines		18.18	
Malaysia		16.66	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Theo Bộ trưởng Tài chính, trước mắt không áp dụng đề xuất nâng lô giao dịch chứng khoán tối thiểu lên 1.000 nhưng khuyến khích việc chuyển đổi giao dịch một số cổ phiếu từ HoSE sang HNX trên tinh thần tự nguyện.
- Lũy kế hai tháng đầu 2021, tổng tài sản thị trường bảo hiểm ước đạt 582,385 tỷ đồng, tăng 24.10% YoY. Doanh nghiệp bảo hiểm đầu tư trở lại nền kinh tế ước đạt 470,893 tỷ đồng, tăng 22.85% YoY. Tổng doanh thu phí bảo hiểm ước đạt 26,950 tỷ đồng, tăng 11.78% YoY.
- Thủ tướng chính phủ ban hành quyết định cho phép triển khai thí điểm Mobile Money với thời gian thực hiện thí điểm dịch vụ là 2 năm kể từ thời điểm doanh nghiệp đầu tiên thực hiện thí điểm được chấp thuận triển khai thí điểm.

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1200
Hỗ trợ	1130



Nguồn: FireAnt, BSC

- TDM: Trình cổ đông kế hoạch năm 2021 với khối lượng nước tiêu thu đạt 68,9 triệu m³, doanh thu nước là 453,1 tỷ đồng và lợi nhuận sau thuế là 265 tỷ đồng, lần lượt tăng 12%, 17,5% và 53,2% so với thực hiện trong năm 2020. Ngoài ra, doanh nghiệp còn phấn đấu cổ tức bằng năm 2020 với tỷ lệ 12% hoặc có thể tăng trưởng.
- VJC: Đã thông báo quyết định HĐQT thông qua việc bán toàn bộ gần 17,8 triệu cổ phiếu quỹ, tương đương 3,28% vốn điều lệ. Doanh nghiệp bán cổ phiếu quỹ để tăng vốn lưu động, phục vụ chiến lược mở rộng sản xuất kinh doanh, chuẩn bị nguồn lực cho giai đoạn hồi phục 2021. Thời gian thực hiện trong quý I hoặc II.
- DXG - CTCP Tập đoàn Đất Xanh - Thông báo, góp vốn 160 tỷ đồng thành lập CTCP Đất Xanh E&C tại TP.HCM, tương ứng sở hữu 80%/vốn Công ty mới.
- NCT: Ngày 15/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền tạm ứng cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 16/3. Theo đó, tổ chức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 30%, thanh toán bắt đầu từ ngày 15/4/2021.
- LBM: Ngày 25/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức đợt 2 năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 26/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 10%, thanh toán bắt đầu từ ngày 20/4/2021.
- ITQ: Đã thông qua việc bán hơn 1,71 triệu cổ phiếu quỹ hiện có theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh. Giá bán theo các quy định của pháp luật, dự kiến từ 2.800 đồng đến 4.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian thực hiện trong tháng 3 hoặc tháng 4/2021. Chi tiết sẽ được thông báo sau.
- PMC: Ngày 19/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức còn lại năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 22/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 14%, thanh toán bắt đầu từ ngày 05/4/2021.
- DP3: Đã thông qua việc chốt danh sách cổ đông để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2021 và chi trả tạm ứng cổ tức bằng tiền năm 2020 tỷ lệ 80% (1 cp nhận 8.000 đồng/cp). Cổ tức dự kiến thanh toán vào ngày 28/06/2021. Với 8,6 triệu cp đang lưu hành, phía DP3 cần chi gần 69 tỷ đồng để thực hiện.
- FMC: Dự kiến chào bán 3.506.742 cổ phiếu FMC cho các nhà đầu tư tổ chức và cá nhân trong nước, nước ngoài... Thời gian dự kiến từ 5/3-10/3 với giá chào bán 25.000 đồng/cổ phiếu. Số cổ phiếu trên sẽ bị hạn chế chuyển nhượng trong 1 năm kể từ đợt chào bán.
- VEF: Trình cổ đông kế hoạch tăng vốn điều lệ từ 1.666 tỷ đồng lên 9.196,4 tỷ đồng, tương ứng tỷ lệ phát hành 1:4,52. Trong đó, cổ đông sở hữu 1 cổ phiếu sẽ được mua thêm 4,52 cổ phiếu mới, giá phát hành dự kiến là 10.000 đồng/cổ phiếu. Thời gian triển khai dự kiến trong năm 2021 và sau khi được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

CTD 78.2 CTCP Xây dựng COTECCONS		Xu hướng hiện tại Hồi phục Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực		Kháng cự 81.3 Hỗ trợ 77 MACD ↑ RSI ↑ Moving Avg ↑ Giá mục tiêu 86.5 Upside 11%	
Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 11.53 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 0.63 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 7.72 .PE ngành 40.13, PB ngành 1.14. PE thị trường 38.77, PB thị trường 1.56 Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 14596.96 tỷ đồng , tăng trưởng -38.5 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 463.46 tỷ đồng , tăng trưởng -34.81 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 6.31 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -15.11 %.					
ELC 11.75 CTCP ĐT - PT Công nghệ Điện tử - Viễn thông		Xu hướng hiện tại Hồi phục Khuyến nghị kỹ thuật Tích cực		Kháng cự 12.8 Hỗ trợ 11.4 MACD ↑ RSI ↑ Moving Avg ↑ Giá mục tiêu 14 Upside 27%	
Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 16.55 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 0.62 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường. Bên cạnh đó , PE năm trước 17.71 .PE ngành 72.26, PB ngành 0.84. PE thị trường 38.77, PB thị trường 1.56 Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 802.23 tỷ đồng , tăng trưởng -8.29 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 31.36 tỷ đồng , tăng trưởng 0.43 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 9.58 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 36.57 %.					
Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker					

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>



Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)